

Số: /KH-UBND

Quy Kỳ, ngày 15 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm tra công vụ xã Quy Kỳ năm 2024

Căn cứ Nghị định 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 21/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Định Hóa.

UBND xã Quy Kỳ ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ trên địa bàn xã Quy Kỳ 2024 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra công tác triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác cải cách hành chính, về tăng cường kỷ luật, kỷ cương.
- Phát hiện những tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ CCHC, thực thi công vụ của cán bộ, công chức để có hướng khắc phục.
- Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, người lao động tại cơ quan.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện cải cách hành chính, tạo chuyển biến về kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra bảo đảm chính xác, khách quan không gây cản trở đến thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức của địa phương.
- Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

Kiểm tra việc triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, thực hiện cường kỷ luật, kỷ cương.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Việc xây dựng, ban hành, triển khai và thực hiện các kế hoạch: cải cách hành chính, tuyên truyền cải cách hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Rà soát, đánh

giá thủ tục hành chính; Kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ

- Triển khai các nhiệm vụ, nội dung của Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công.

- Tổ chức triển khai các nội dung công việc, nhiệm vụ được Huyện ủy, UBND huyện giao.

- Việc khắc phục những tồn tại, hạn chế về chỉ số CCHC của đơn vị; kết quả khắc phục những hạn chế qua kết quả thực hiện các chỉ số về CCHC năm 2023 thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị.

- Đôn đốc, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Báo cáo công tác CCHC quý, báo cáo 6 tháng, báo cáo năm theo quy định.

2. Cải cách thể chế

- Việc rà soát và tham mưu ban hành văn bản hành chính, các văn bản quy phạm pháp luật.

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật.

- Triển khai Kế hoạch thanh, kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và địa phương ban hành.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Việc triển khai và kết quả đạt được của địa phương đẩy mạnh cải cách TTHC; kiểm soát TTHC; việc thực hiện đơn giản hóa TTHC; rà soát TTHC; kết quả giải quyết TTHC, công khai TTHC, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Tình hình triển khai, chỉ đạo khắc phục những hạn chế qua kết quả thực hiện đánh giá và khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa.

4. Cải cách tổ chức, bộ máy

- Việc phối hợp với cơ quan cấp trên có thẩm quyền thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý.

- Bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, bộ thủ tục hành chính, quy trình, quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Các giải pháp, biện pháp nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

5. Cải cách công vụ

- Việc thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức của địa phương.

6. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước.

- Công tác quản lý ngân sách Nhà nước; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; thực hiện công khai tài chính; triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan: việc sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống một cửa điện tử - Dịch vụ công trực tuyến; duy trì và hoạt động Cổng Thông tin điện tử; sử dụng chữ ký số, thư điện tử công vụ; sử dụng, duy trì và nâng cấp máy móc, thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin.

- Kết quả thực hiện duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan.

8. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 21/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Định Hóa.

- Việc xây dựng nội quy, quy chế của cơ quan; việc thực hiện văn hóa công sở, các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, người lao động làm việc trong cơ quan.

- Tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động tuân thủ các quy định trong thực thi công vụ và thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Đối với kiểm tra theo Kế hoạch

UBND xã thành lập Đoàn kiểm tra, thông báo cụ thể về thời gian kiểm tra, nội dung kiểm tra CCHC, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan.

+ Đoàn kiểm tra thực tế tại cơ quan.

+ Trao đổi, thảo luận những vấn đề phát hiện qua kiểm tra thực tế.

+ Trưởng Đoàn kiểm tra kết luận.

IV. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Thời gian kiểm tra

- UBND sẽ tiến hành kiểm tra theo hình thức đột xuất, không báo trước từ khi kế hoạch này được ký ban hành đến hết ngày 31/12/2024.

- UBND sẽ tiến hành kiểm tra theo hình thức tổ chức tự kiểm tra, có văn bản

thông báo trước.

2. Đối tượng kiểm tra

- Cán bộ, công chức, người lao động làm việc tại cơ quan, đơn vị xã Quy Kỳ

3. Thành phần Đoàn kiểm tra.

Thành phần Đoàn kiểm tra CCHC, Kiểm tra công vụ do Chủ tịch UBND xã thành lập theo chức năng, nhiệm vụ.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Giao cho Văn phòng – Thống kê phối hợp với công chức Tài chính - Kế toán lập dự toán kinh phí thực hiện kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC năm 2024 đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng – Thống kê là bộ phận thường trực của đoàn kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC có trách nhiệm:

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch kiểm tra.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC của các cơ quan, đơn vị và báo cáo lãnh đạo Đảng ủy, Chính quyền theo quy định; tham mưu ban hành thông báo kết quả kiểm tra.

4. Cán bộ, công chức được kiểm tra

-Tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ tại địa phương; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu đã cung cấp.

- Báo cáo, giải trình về nội dung kiểm tra khi đoàn kiểm tra yêu cầu;

- Thực hiện kiến nghị, kết luận của Trưởng Đoàn kiểm tra hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ của Ủy ban nhân dân xã Quy Kỳ năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND-UBND xã;
- Cán bộ, công chức;
- Lưu: VP.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Luân Đức Quỳnh

